| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ MỸ THO**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2020/HS-ST;
Ngày: 13-3-2020.

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*1/* Ông **Lê Văn Kiệt**;

*2/* Bà **Phan Thị Đẹp**.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Tín** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Huỳnh Thanh Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 14/01/2020 đối với bị cáo:

**Trần Tiến P** (tên gọi khác Phi G) sinh năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: Số 160/5H đường T, phường 6, thành phố mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông Trần Văn T sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Kim P sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền sự: Không có; tiền án: 03 lần. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/9/2019, tạm giam từ ngày 18/9/2019. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*:

1. **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1970 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 668A tổ 8, ấp 5, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Trần Thị Kiều T**, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 268 khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. **Nguyễn Tấn T**1 sinh năm 1987 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp M, xã M, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Phạm Thị Ngọc T1**, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp T, xã V, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. **Huỳnh Trung H**, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 9A2 đường L, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. **Lê Minh Đ**, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 897 đường L, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

5. **Nguyễn Thị Kim P1**, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 160/5H đường T, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ ngày 05/9/2019, bị cáo Trần Tiến P điều khiển xe mô tô loại Dream màu xanh (xe cũ mua hóa giá, không có giấy tờ và không có biển số) và đem theo một cây xà beng bằng sắt tìm nhà vắng chủ để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà chị Trần Thị Kiều T tại địa chỉ: số 189 đường L, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Bị cáo P nhìn thấy nhà khóa cửa nên dừng xe lại, dùng cây xà beng cậy bung ổ khóa cửa rào, ổ khóa cửa chính, lén lút đi vào trong phòng khách lấy trộm của chị T một tivi hiệu Samsung 55 inch màu đen đang treo trên tường đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo P đem bán tivi cho anh Lê Minh Đ với giá 2.000.000 đồng tiêu xài hết. Sau khi bị mất trộm tài sản, chị T đến Công an phường 5, thành phố Mỹ Tho trình báo.

Bị hại Trần Thị Kiều T khai bị mất tivi và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 màu vàng đồng, qua đối chất: Bị cáo P khẳng định chỉ lấy trộm một tivi, ngoài lời khai của bị cáo T thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo Phi lấy trộm điện thoại di động của chị T. Anh Lê Minh Đ mua tivi của bị cáo P nhưng không biết trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố anh Đức về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Theo bản kết luận định giá tài sản số 4844 ngày 18/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho xác định: Một tivi hiệu Samsung 55 inch màu đen trị giá 14.400.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Thị Kiều T một tivi Samsung 55inch màu đen. Đối với cây xà beng bị cáo P khai đã ném bỏ không xác định được địa điểm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Bị cáo

P đã bán xe mô tô loại xe Dream màu xanh cho một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Kiều T đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Lê Minh Đ không yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền anh đã bỏ ra mua tivi.

Vụ án thứ hai: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/9/2019, Trần Tiến P đem theo 01 con dao bấm bằng kim loại và đi bộ đến ấp 5, xã T, thành phố Mỹ Tho. Khi đến trước nhà của anh Nguyễn Văn V tại số 668A tổ 8, ấp 5, xã T, thành phố Mỹ Tho, bị cáo P lấy con dao bấm cậy bung kính cửa sau nhà, dùng tay mở khóa cửa bằng chìa khóa cắm sẵn trong ổ khóa. Bị cáo P vào nhà của bị hại V lấy trộm một số tài sản gồm: 01 xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ đen, 01 tivi hiệu Sony 40 inch màu đen để trên tủ trong phòng khách; 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen và để quên con dao dùng cậy cửa trên nệm trong phòng ngủ; 01 camera màu trắng để trên đầu tủ lạnh phía sau nhà bếp. Sau khi trộm tài sản, do tivi lớn nên bị cáo P đem cất giấu sau bụi cây cách nhà bị hại V khoảng 76 mét, số tài sản còn lại bị cáo P đem về cất giấu. Sau đó, bị cáo P lấy 02 máy tính xách tay, 01 camera đến phòng trọ của chị Phạm Thị Ngọc T tại ấp 5, xã T, thành phố Mỹ Tho bỏ vào cốp xe mô tô loại Attila màu đỏ biển số 63B9-091.04 của T và điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh Nguyễn Tấn T1 tại ấp M, xã M, thành phố Mỹ Tho để bán máy tính xách tay hiệu Asus với giá 2.700.000 đồng tiêu xài hết. Bị cáo P trả lại xe cho chị T nhưng trong cốp xe vẫn còn máy tính xách tay hiệu Dell và camera do quên lấy và không nói cho Trân biết. Sau đó, bị cáo P về nhà định lấy xe đạp điện đem đi bán thì bị lực lượng công an phát hiện bắt giữ. Đến khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, bị hại V phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an xã T, thành phố Mỹ Tho trình báo.

Khi mua máy tính xách tay, anh Nguyễn Tấn T1 không biết đó là tài sản do bị cáo P trộm cắp nên Cơ quan điều tra không khởi tố Thoại về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Theo bản kết luận định giá tài sản số 4740 ngày 13/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho xác định: Một xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ đen trị giá 7.000.000 đồng; 01 tivi hiệu Sony 40 inch màu đen trị giá 7.700.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen trị giá 8.400.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen trị giá 4.400.000 đồng; 01 camera màu trắng trị giá 560.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 28.060.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn V: 01 xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ đen, 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen phía sau có chữ Isnpiron N5110, 01 camera màu trắng ID 13104055.

Đối với xe mô tô loại Attila màu đỏ biển số 63B9.091.04 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Huỳnh Trung H sinh năm 1973; cư trú số 9A2 đường L, phường 5, thành phố Mỹ Tho đứng tên. Trong quá điều tra đã xác

định: H cho T thuê xe mô tô làm phương tiện đi lại. H và T đều không biết bị cáo P sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe anh H.

Đối với một con dao bấm dài 19,5 cm bằng kim loại mày đen, 01 bên có cán dao có gắn miếng nhựa màu đỏ. Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn V đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Nguyễn Tấn T1 đồng ý nhận số tiền bồi thường là 1.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Trần Tiến P về tội "*Trộm cắp tài sản*" điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Tiến P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản".*

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Trần Tiến P: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tiến P đã khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 05/9/2019 đến 12/9/2019, bị cáo Trần Tiến P đã lén lút thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Mỹ Tho. Ngày 05/9/2019, bị cáo P đã lén lút lấy trộm một cái tivi của chị Trần Thị Kiều T. Đến ngày 12/9/2019, bị cáo P lại tiếp tục lấy trộm một xe đạp điện, hai cái máy tính xách tay và một camera của anh Nguyễn Văn V. Tổng giá trị tài sản bị cáo P đã chiếm đoạt là 42.460.000 đồng. Bản thân bị cáo P có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên bị cáo P đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo

quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo P đã có hai tiền án về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 27/3/2015, bị cáo P bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 04 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" và bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm". Bị cáo P chấp hành xong bản án nêu trên vào ngày 27/6/2018. Đến ngày 05/9/2019, bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo P về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo P đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội.

[3] Về nhân thân: Bị cáo P không có tiền sự.

Bị cáo P có 03 tiền án gồm: Ngày 21/02/2013, bị cáo P bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" (Bản án số 38/2013/HSST); Ngày 11/12/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 194/2013/HSST), ngày 24/4/2014 bị cáo chấp hành xong án phạt tù; Ngày 27/3/2015, bị cáo P bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 04 năm tù về tội "Giao cấu với trẻ em" (Bản án số 29/2015/HSST), ngày 27/6/2018 bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo P có nhân thân xấu, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không chấp hành pháp luật, bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân để trở thành người tốt.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P thật thà khai báo, ăn năn hối cải và khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Kiều T và bị hại Nguyễn Văn V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Nguyễn Tấn T1 đồng ý nhận số tiền bồi thường là 1.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Lê Minh Đ không yêu cầu bị cáo P bồi thường số tiền đã mua tivi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trả lại bị hại Trần Thị Kiều T một tivi Samsung 55inch màu đen và đã trả lại bị hại Nguyễn Văn V: 01 xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ đen, 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen phía sau có chữ Isnpiron N5110, 01 camera màu trắng ID 13104055. Việc xử lý

vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với cây xà beng bị cáo P khai đã ném bỏ không xác định được địa điểm nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Bị cáo P đã bán xe mô tô loại xe Dream màu xanh cho một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô loại Attila màu đỏ biển số 63B9.091.04 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên Huỳnh Trung H sinh năm 1973; cư trú số 9A2 đường L, phường 5, thành phố Mỹ Tho đứng tên. Trong quá điều tra đã xác định: H cho T thuê xe mô tô làm phương tiện đi lại. H và T đều không biết bị cáo P sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe anh H. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với một con dao bấm dài 19,5 cm bằng kim loại mày đen, 01 bên có cán dao có gắn miếng nhựa màu đỏ. Đây là dụng cụ bị cáo P thực hiện hành vi cậy cửa để lấy trộm tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy. Việc xử lý vật chứng phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 12 tháng 9 năm 2019.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 19,5 cm bằng kim loại màu đen, 01 bên cán dao có gắn miếng nhựa màu đỏ. Hiện nay, vật chứng trên đang bị giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ tho (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2019).

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đã trả cho bị hại Trần Thị Kiều T một tivi Samsung 55inch màu đen; Trả cho bị hại

Nguyễn Văn V: 01 xe đạp điện hiệu HK Bike màu đỏ đen, 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen, 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu đen phía sau có chữ Isnpiron N5110, 01 camera màu trắng ID 13104055 và đã trả cho anh Huỳnh Trung H một xe mô tô loại Attila màu đỏ biển số 63B9.091.04 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Trần Thị Kiều T, Nguyễn Văn V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn T1 và Lê Minh Đ không yêu cầu bồi thường.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Tiến P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Mai Thị Mỹ Trang**